TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU HỒ CHÍ MINH Ở MỘT SỐ NƯỚC

GS, TS PHAN NGỌC LIÊN*

Hồ Chí Minh là một nhân vật lịch sử của thế kỉ XX, được nghiên cứu nhiều ở trong nước và ngoài nước. Tổng kết bước đầu việc nghiên cứu Hồ Chí Minh và tư tưởng Hồ Chí Minh là một yêu cầu có ý nghĩa lý luận và thực tiễn cho việc tiến tới xác lập một ngành khoa học mới - *Hồ Chí Minh học*.

Sự hình thành và phát triển của bất cứ một ngành khoa học nào cũng đều trải qua một quá trình lâu dài với những chặng đường kế thừa và phát triển. Đối với các ngành khoa học xã hội, quá trình này thường diễn ra những cuộc đấu tranh về học thuật và tư tưởng, được xem như một động lực của sự phát triển khoa học. Bởi vì, như V.I. Lênin đã khẳng định: "trong xã hội có giai cấp không thể có khoa học xã hội vô tư"[1]. Cái gọi là "khách quan chủ nghĩa", "phi đảng" trong nghiên cứu khoa học xã hội nói chung, nghiên cứu về Hồ Chí Minh và tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng, mà một số tác giả nước ngoài thường nêu chỉ là sự lừa dối, nhằm che đậy ý đồ chính trị của họ.

Trong nghiên cứu lịch sử, lịch sử Đảng và những sự kiện, nhân vật của các ngành khoa học xã hội, chúng ta công khai nói rõ tính ĐCS của mình. Đối với chúng ta, "tư duy lý luận của mỗi thời đại (mỗi giai cấp)... tức là sản phẩm của lịch sử, ở các thời đại khác nhau có những hình thức rất khác nhau, đồng thời lại có những nội dung rất khác nhau (trái ngược nhau)"[2]. Cần khẳng định rằng, thể hiện tính ĐCS, đứng vững trên các nguyên tắc phương pháp luận mácxít - lêninnít và tư tưởng Hồ Chí Minh, các nhà nghiên cứu Việt Nam đã tiếp cận chân lý lịch sử khách quan; tuy trong tiến trình công tác khoa học có những thiếu sót về tư liệu, phương pháp... Đó là những thiếu sót của việc chưa thống nhất tính đảng và tính khoa học trong nghiên cứu. Song không vì vậy mà quy kết một cách thiếu thiện chí [3].

Với nhận thức như vậy, chúng tôi điểm qua đôi nét về tình hình nghiên cứu ở một số nước về Hồ Chí Minh. Chúng tôi dùng "nghiên cứu ở nước ngoài" mà không dùng "các nhà nghiên cứu nước ngoài". Bởi vì trong số những người nghiên cứu Hồ Chí Minh ở nước ngoài, gồm những nhà nghiên cứu các nước và không ít những người Việt Nam sinh sống ở nước ngoài.

Số lượng người nghiên cứu Hồ Chí Minh, những bài viết về Hồ Chí Minh ở nước ngoài đến nay vẫn chưa xác định được chính xác. Song "theo con số thống kê, cho đến nay đã có trên 200 tác phẩm và các công trình nghiên cứu, hàng trăm tạp chí, hàng ngàn bài báo của các nhà nghiên cứu lịch sử, văn hoá, triết học, tâm lí học, nhân chủng học, văn hoá học, các nhà thơ, các phóng viên của các tờ báo lớn trên thế giới... viết về Hồ Chí Minh"[4].

* Trung tâm nghiên cứu và giảng dạy tư tưởng Hồ Chí Minh, Trường Đại học sư phạm Hà Nội

Các tác giả và công trình nghiên cứu về Hồ Chí Minh ở nước ngoài cũng rất đa dạng về chuyên ngành, về màu sắc, khuynh hướng chính trị, với những mục đích, ý đồ khác nhau. Có thể xem đây là một cuộc chiến trên mặt trận tư tưởng giữa những người ủng hộ và chống lại nhân dân Việt Nam trong và sau cuộc đấu tranh thắng lợi cho độc lập, tự do và tiến bộ xã hội.

Nếu kể cả những ý kiến, câu nói, hồi ký của các nhà chính trị và hoạt động xã hội trên thế giới, chúng ta có thể thấy rõ có 3 loại người sau đây viết về Hồ Chí Minh:

Thứ nhất, những đồng chí, bạn bè của nhân dân Việt Nam và Hồ Chí Minh, đóng góp nhiều tài liệu quý báu, những nhận định đúng đắn về Hồ Chí Minh, ghi lại những mối quan hệ trong hoạt động cách mạng, quen biết, gặp gỡ Hồ Chí Minh. Phần lớn các công trình này là những hồi ký, hồi ức. Loại tài liệu này thể hiện sự chân thực, tình cảm sâu đậm của bạn bè, đồng chí nên rất hấp dẫn, đáng tin cậy. Loại tài liệu này không chỉ có giá trị khoa học (tuy có thể có sự nhầm lẫn, sai sót vì trí nhớ, vì thời gian quá lâu) mà còn có ý nghĩa tư tưởng, tình cảm cao đẹp. Người đọc, người nghe loại tài liệu này thật khó phân biệt "chỗ nào là văn học kết thúc, chỗ nào là sử học bắt đầu"; bởi vì tính khoa học, tính nghệ thuật, tính tư tưởng đan xen vào nhau một cách nhuần nhuyễn, thể hiện tính chân thực, có sự rung cảm và thuyết phục lớn.

Trong loại tài liệu này, chúng ta có thể kể tới những trang hồi ký đầy xúc động về Hồ Chí Minh của những người bạn quốc tế của Người, như Giắc Duyclô, Phrăngxoa Biu, Giannét Vecmet Tôrê (Pháp), Tiêu Tam (Trung Quốc), Akimôva (Liên Xô)...[5]

Thứ hai, những nhà nghiên cứu lịch sử, chính trị, văn hoá... khá đông, rất đa dạng và phức tạp về quan điểm, nhận thức.

Trước hết chúng ta phải kể đến *Nghị quyết của Tổ chức giáo dục, khoa học và văn hoá Liên hợp Quốc (UNESCO) về kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Vị anh hùng dân tộc của Việt Nam và là một nhà văn hoá lớn (1990)*. Đây là sự tôn vinh của thế giới đối với Hồ Chí Minh, hơn nữa đối với một người cộng sản đầu tiên được tổ chức quốc tế này công nhận. Điều này thể hiện công lao, sự nghiệp của Hồ Chí Minh là không thể phủ nhận được, song cũng có sự đóng góp của các nhà nghiên cứu (Việt Nam và thế giới) làm cơ sở cho quyết định của UNESCO một cách khách quan, đúng đắn.

Chúng ta hoan nghênh Nghị quyết của UNESCO là sự khái quát khá đầy đủ, chính xác về công lao to lớn của Hồ Chí Minh: "Chủ tịch Hồ Chí Minh là một biểu tượng kiệt xuất về quyết tâm của cả một dân tộc, đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

... Sự đóng góp quan trọng về nhiều mặt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong các lĩnh vực văn hoá giáo dục và nghệ thuật là kết tinh của truyền thống hàng ngàn năm của nhân dân Việt Nam và những tư tưởng của Người là hiện thân của những khát vọng của các dân tộc trong việc khẳng định bản sắc dân tộc của mình và tiêu biểu cho việc thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau...".

Sự đánh giá như vậy là đúng và cao; song theo chúng tôi vẫn là chưa đầy đủ. Trong thực tế, Hồ Chí Minh không chỉ hoạt động trên một địa bàn rộng ở nhiều nước trên thế giới cho độc lập dân tộc và luôn gắn cuộc đấu tranh cho độc lập của dân tộc mình với cách mạng thế giới vì giải phóng các dân tộc bị áp bức, vì thắng lợi của CNXH. Do đó, Hồ Chí Minh không chỉ là "vị anh hùng giải phóng dân tộc của Việt Nam", "một nhà văn hoá lớn" mà còn là một *chiến sĩ cách mạng quốc tế* [6]. Điều này đã được nhiều người khẳng định rằng, Hồ Chí Minh là "một lãnh tụ thế giới vào lúc loài người đang ở bước ngoặt có tính chất cách mạng nhất... là một nhà kiến trúc và tạo hình làm nên quá trình cách mạng thế giới" (Gốt Hôn)[7].

Trong các chuyên khảo về cuộc đời, sự nghiệp của Hồ Chí Minh, nhiều nhà nghiên cứu cách mạng và tiến bộ đã cung cấp khá nhiều tài liệu và nhận định xác

thực, làm sáng tỏ hơn về những công lao, đóng góp to lớn của Người cho cách mạng Việt Nam và thế giới.

X. Aphônhin và E. Côbêlep (Liên Xô) trong quyển *Đồng chí Hồ Chí Minh*, một tiểu sử chính trị, nhận xét Hồ Chí Minh là một trong những nhà cách mạng kiệt xuất. Là nhà cách mạng kiệt xuất, "trước hết là người con của dân tộc mình, người anh hùng dân tộc của đất nước mình. Bởi vì ý nghĩa quốc tế của những con người như vậy trong bất cứ cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và xã hội nào cũng là thành tựu vô giá đối với phong trào cách mạng thế giới"[8].

Hoàng Tranh (Trung Quốc) trong *Hồ Chí Minh và Trung Quốc* thông qua những tài liệu về mối quan hệ của Hồ Chí Minh với nhân dân và những nhà cách mạng Trung Quốc nói lên sự đóng góp của Người đối với việc xây dựng tình hữu nghị giữa hai dân tộc Trung Quốc - Việt Nam, đối với thắng lợi của cách mạng hai nước.

Giáo sư Nhật Bản Singô Sibata trong *Hồ Chí Minh, một nhà tư tưởng*, đã mạnh mẽ bác bỏ những quan điểm, luận điểm cho rằng Hồ Chí Minh chỉ là một nhà cách mạng thực tiễn. Qua đó, ông chứng minh rằng, Hồ Chí Minh là một nhà lý luận tài giỏi trên mọi lĩnh vực chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá, tư tưởng... Lý luận của Người được xây dựng trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin, song là sự phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại ngày nay. Ví như, Singô Sibata đã đánh giá cao Đảng và Hồ Chí Minh đã "khai phá", tìm kiếm con đường đi đến CNXH đích thực: "Một trong những cống hiến quan trọng của cụ Hồ Chí Minh và của Đảng Lao động Việt Nam (tên gọi ĐCS Việt Nam trong những năm 1951 - 1976 - PNL) là đã đề ra lý luận về xây dựng chủ nghĩa xã hội trong khi vẫn tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân, chứ không phải như lâu nay nhiều người vẫn quan niệm là phải xây dựng chủ nghĩa xã hội sau khi chiến tranh chấm dứt"[9].

Furuta Motoo (Nhật Bản) trong *Hồ Chí Minh giải phóng dân tộc và đổi mới*, đã thông qua việc trình bày hoạt động của Hồ Chí Minh để làm nổi bật chân dung của Người trong đấu tranh giải phóng dân tộc và đặt cơ sở cho quá trình thực hiện công cuộc đổi mới ở Việt Nam. Tác giả đã khẳng định: "... Hồ Chí Minh là vĩ nhân của thế kỉ XX" và khẩu hiệu "Chủ tịch Hồ Chí Minh sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta" sẽ không phải là những từ ngữ hạn chế sự cầu thị của người Việt Nam mà còn có tác dụng vươn tới cùng thực hiện nhiệm vụ mang tính toàn cầu của nhân loại trong thế kỉ XXI"[10].

Những người cộng sản Pháp, vốn có cảm tình đặc biệt với Hồ Chí Minh đã có những đánh giá xác đúng về Người. S. Fuôcniô đã chỉ rõ rằng, việc Hồ Chí Minh từ một thầy giáo yêu nước trở thành một người lao động, một công nhân, tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin, trở thành người cộng sản đầu tiên "tưởng chừng như đơn giản và tự nhiên. Thực ra, đó là chặng đường chiến thắng với biết bao sự lựa chọn vững chắc, tránh được sai lầm dẫn tới ngõ cụt"[11].

Đại hội XIX của ĐCS Pháp (1970) khẳng định Hồ Chí Minh là một trong những người sáng lập Đảng, giúp cho ĐCS Pháp đi theo phương hướng chống chủ nghĩa thực dân rõ rệt, xây dựng truyền thống đoàn kết của Đảng với nhân dân thuộc địa.

Việc tìm hiểu về Hồ Chí Minh ở phương Tây đã có từ sau Cách mạng tháng Tám 1945 nhằm câu hỏi được đặt ra lúc bấy giờ "Hồ Chí Minh là ai?", đặc biệt từ sau khi Người qua đời, việc nghiên cứu phát triển nhiều. Chúng ta đã làm quen với các tác giả và công trình về Hồ Chí Minh ở Pháp, Mỹ...; nổi bật là Jean Lacouture - *Ho Chi Minh* (Ed Seuil, Paris, 1967), C.P. Ragiơ - *Ho Chi Minh* (Ed. Presses universitaires, Paris, 1970), David Hamberstam - *Hồ* (Randoom House, NewYork, 1971), Daniel Hémery - *Ho Chi Minh de l'Indochine an Vietnam* (Decouvertes Gallimard, Histoire, 1990), William.J.Duiker - *Hồ Chí Minh một cuộc đời* (Hyperion, NewYork, 2000), Sophie Quinn Judge - *Ho Chi Minh, The missing years* (Horizon Books, Singapore, 2003)...

Nhìn chung, những nhà nghiên cứu này đều muốn tìm hiểu sự thật về cuộc đời và hoạt động của Hồ Chí Minh và theo họ, cố gắng tránh việc nhận thức lịch sử

bị khúc xạ thông qua một lăng kính chính trị làm mất tính khách quan khoa học. Ví như, W.J.Duiker đã thực hiện chủ đích của mình trong việc "thể hiện đặc điểm đầy kịch tính về cuộc đời Hồ Chí Minh và tầm quan trọng của đặc điểm đó trong việc hình thành lịch sử Việt Nam và của thế kỷ hai mươi"[12]. Sophie Quinn Judge đã bỏ nhiều công sức trong việc sưu tập tài liệu, đặc biệt ở kho Lưu trữ của Quốc tế cộng sản. Công trình của bà tập trung vào những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc (Hồ Chí Minh) "từ 1919, khi anh lần đầu nổi lên ở Paris với bí danh Nguyễn Ái Quốc (Nguyễn - người yêu nước) cho đến năm 1941 và Chiến tranh thế giới thứ hai, khi mối quan hệ với Quốc tế cộng sản thực tế đã chấm dứt". Theo bà, "mục đích của việc nghiên cứu này không phải là phá hỏng uy tín của Hồ mà xác định càng thực tế càng tốt những gì anh đã làm trong những năm ở Quốc tế cộng sản. Đây là những năm phải ngụy trang và bí mật"; vì vậy cũng dễ hiểu khi họ tăng thêm phần huyền thoại về Hồ như kiểu Phăngtômát[13].

Cả W.J. Duiker lẫn Sophie Quinn Judge, cũng như nhiều nhà nghiên cứu phương Tây về Hồ Chí Minh đều "mong muốn có thái độ khách quan" khi xem xét nguồn tư liệu nhằm tìm hiểu "những bí ẩn bao phủ quanh Hồ Chí Minh". Vì vậy, họ cũng đặt cho mình nhiệm vụ "vạch trần bệnh sùng bái cá nhân Hồ Chí Minh", thể hiện trong các tài liệu biên soạn ở Việt Nam. Và theo họ, những tài liệu này "đều đã mất đi giá trị bởi những nỗ lực nhằm thần thánh hoá một vị thánh hơn là một nhân vật chính trị, có tính chất một biếm hoạ hơn là thực tế"[14].

Chúng ta hoan nghênh các nhà nghiên cứu phương Tây đã phát hiện và đóng góp một số tài liệu quí về Hồ Chí Minh. Song điều quan trọng là xác định được tính chất chân thực, cơ bản, điển hình của tài liệu - sự kiện đối với nghiên cứu. Chúng ta có thể dẫn ra không ít tài liệu được sử dụng của các nhà nghiên cứu phương Tây về Hồ Chí Minh, đi sâu khai thác về đời tư của nhân vật, đưa ra những sự kiện "giật gân", thậm chí bị xuyên tạc, bóp méo, bịa đặt,...

Hơn nữa, việc hiểu sự kiện để tiếp cận với chân lý mới là điều chủ yếu. Một số sự kiện được nêu có vẻ khách quan, nhưng khi giải thích, khái quát, kết luận lại bộc lộ tính chủ quan, phiến diện, không phản ánh đúng sự thật. Ví như, W.J. Duiker căn cứ vào một số sự kiện không xác thực, thậm chí bị xuyên tạc để đưa ra những kết luận, nhận định không đúng về "quyền lực và uy tín ngày càng giảm sút của Hồ Chí Minh", về "việc chia rẽ, tranh giành quyền lực giữa các phe phái trong Đảng Cộng sản Việt Nam...".

Tuy có nhiều vấn đề cần phải thảo luận, đấu tranh để nhận thức đúng về Hồ Chí Minh mà các tác giả phương Tây đã đề cập đến, nhưng chúng ta có thể dẫn ra một số chủ đề lớn sau đây:

Một là, động cơ Hồ Chí Minh sang phương Tây; Hồ Chí Minh là nhà dân tộc chủ nghĩa hay người cộng sản: không ít tác giả phương Tây không phủ nhận Hồ Chí Minh là nhà yêu nước lớn, chiến đấu cho độc lập dân tộc, song lại cho rằng, Hồ Chí Minh sang phương Tây, làm cách mạng, vì "bất mãn" với việc Pháp cách chức cụ Nguyễn Sinh Sắc, vì "muốn làm quan"... Daniel Hémery khẳng định rằng: "Việc người cha bị cách chức, bị loại khỏi xã hội, chịu nhục nhã, phải tự nguyện lưu lạc vào Nam Kỳ đã thúc đẩy Nguyễn Tất Thành rời bỏ Tổ quốc ra đi năm 1911"[15]. Về vấn đề này chúng tôi đã phân tích những nhận định sai trái nêu trên[16].

Một số tác giả khẳng định Hồ Chí Minh dùng chủ nghĩa cộng sản làm phương tiện để nắm quyền lực, "tranh giành ảnh hưởng, thế lực với những nhà dân tộc chủ nghĩa". Về vấn đề này nhiều nhà nghiên cứu Việt Nam đã vạch rõ nhận định sai lầm này, có ý tưởng không tốt.

Cũng có người tiếc rằng Hồ Chí Minh đã chọn chủ nghĩa cộng sản để làm phương tiện hành động..., nếu không "ông vẫn tập hợp được đông đảo nhân dân chống Pháp"[17].

Hai là, quan hệ của Nguyễn Ái Quốc đối với Quốc tế cộng sản. Vấn đề này được nhiều tác giả phương Tây đề cập, tập trung nhất trong quyển *Ho Chi Minh - The missing years* (Hồ Chí Minh - Những năm lưu lạc), đặc biệt ở Chương 2 "Sự tuyển dụng của Quốc tế cộng sản (1923 - 1924)" và Chương 3 "Chết ở Hồng Công, chôn ở Mátxcơva? (1931 - 1938)". Theo tác giả, quan hệ giữa Hồ Chí Minh và Quốc tế cộng sản rất căng thẳng, đặc biệt những năm 1934 - 1938, "khó có thể tưởng tượng được việc người cộng sản lâu năm, như Hồ Chí Minh, có thể giữ được hoạt động của mình thế nào trong suốt thời kỳ điên loạn đó"[18].

Về vấn đề này, chúng ta cần tìm hiểu, làm sáng tỏ hơn, tránh những sự ngộ nhận được suy đoán trên cơ sở những sự kiện không chính xác.

Ba là, quan hệ giữa Hồ Chí Minh với các đồng chí lãnh đạo ĐCS Việt Nam. Về vấn đề này, các tác giả phương Tây thường đi tìm tài liệu để suy đoán về "quyền lực và uy tín ngày càng giảm sút của Hồ Chí Minh", về "cuộc xung đột giữa những người muốn giải phóng ngay miền Nam và những người chủ trương tập trung xây dựng miền Bắc"...

Chiến thắng của nhân dân Việt Nam trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945, trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp rồi kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và công cuộc xây dựng chủ nghĩa ở miền Bắc đã xác nhận vai trò, uy tín tuyệt đối của Người, sự đoàn kết toàn dân, toàn Đảng chung quanh Người và bác bỏ hoàn toàn những nhận định sai lệch, có dụng ý xấu về chính trị. Trên thực tế, nhiều người đã thừa nhận vai trò, uy tín, mối quan hệ vững chắc giữa Hồ Chí Minh với nhân dân, với Đảng. W.J. Duiker đã nêu rõ: "Thắng lợi của Cộng sản ở Sài Gòn là kết quả của lòng quyết tâm và sự lãnh đạo tài giỏi của nhà lãnh đạo Đảng Lao động Việt Nam Lê Duẩn và những cộng sự kỳ cựu của ông ở Hà Nội. Một đóng góp không kém phần quan trọng là những đoàn quân Bắc Việt Nam và du kích Việt Cộng - những anh bộ đội giản dị (...) cả một thế lực những người chiến đấu và hy sinh cho sự nghiệp cách mạng trong những khu rừng rậm và đầm lầy ở miền Nam Việt Nam. Nhưng quan trọng hơn cả là di sản và tầm nhìn, ý chí và sự lãnh đạo của một con người, Hồ Chí Minh...".

Bốn là, một số đông đảo người viết vừa không có lương tâm, vừa không đủ trình độ để tìm hiểu về Hồ Chí Minh, chủ yếu là "xuyên tạc", "bịa đặt" lịch sử để bôi nhọ, hạ thấp vai trò, công lao của Người. Loại người này phần lớn là những kẻ chống cộng, điên cuồng, những người Việt sống lưu vong, phản bội Tổ quốc. Ý đồ, luận điệu của họ không khác gì "luận điệu tâm lý chiến" mà CIA, ngụy quyền Sài Gòn đã từng dùng và bọn phản động người Việt ở nước ngoài đang sử dụng. Chúng ta đã quá quen mặt những Jean Francois Revel và những người viết quyển *Hồ Chí Minh, sự thật về thân thế và sự nghiệp*[19], Trương Vĩnh Kính với quyển *Hồ Chí Minh tại Trung Quốc - Một kẻ ngụy trang chủ nghĩa dân tộc Việt Nam*[20] và gần đây bổ sung vào đội ngũ này có Bùi Tín với các quyển *Hoa xuyên tuyết* và *Following Ho Chi Minh - Memoirs of a North Vietnamese Colonel* [21].

Đối với loại này, chúng ta cần vạch trần ý đồ thâm hiểm của chúng và sự thực lịch sử đã và đang diễn ra có sức mạnh vô song sẽ đập tan mọi sự dối trá, xuyên tạc, bịa đặt. Đây không phải là việc tranh luận khoa học để tìm chân lý mà thực sự là một cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, văn hoá.

Điểm qua một đôi nét về việc nghiên cứu Hồ Chí Minh ở một số nước, chỉ mang được thông tin nhỏ, không thể đầy đủ về vấn đề này. Việc nghiên cứu cần công phu hơn nhiều để kịp thời đấu tranh chống sự xuyên tạc lịch sử, phục vụ cho âm mưu chính trị xấu xa, để trao đổi với các nhà khoa học có thiện chí, song chưa hiểu nhiều về đất nước, con người Việt Nam và Hồ Chí Minh và cũng để tiếp nhận những kết quả nghiên cứu Hồ Chí Minh, nhất là về tư liệu (thông qua xử lí và chọn lọc).

(Xem tiếp trang 53)

Hai nước đã ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác Việt Nam – Lào năm 1977. Hội nghị cấp cao ba nước Đông Dương, tháng 2 - 1983, đã đề ra 4 nguyên tắc lớn chỉ đạo xây dựng và củng cố mối quan hệ giữa ba nước Đông Dương trong tình hình mới.

Chủ tịch Cayxỏn Phômvihản kiên trì chủ trương Lào hợp tác với Việt Nam để xử lý những vấn đề mới trong quan hệ giữa hai bên: giải quyết xong về cơ bản vấn đề biên giới giữa hai nước; nhận chuyên gia của Việt Nam, nhất là những chuyên gia trên các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, giáo dục; đẩy mạnh hơn nữa hợp tác trên tất cả các mặt, đặc biệt là đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhằm đáp ứng yêu cầu vừa cơ bản vừa trước mắt cho cách mạng Lào.

Chủ tịch Cayxỏn Phômvihản duy trì định kỳ, thường xuyên các cuộc hội đàm giữa Bộ chính trị hai Đảng nhằm thông tin cho nhau tình hình quốc tế, tình hình mỗi nước, trao đổi ý kiến về đường lối, quan điểm, chiến lược, sách lược, quan hệ song phương, hợp tác toàn diện trên mọi lĩnh vực. Hai bên đã tiến hành kết nghĩa cấp địa phương, giữa các ngành nhằm trao đổi kinh nghiệm và hợp tác. Nhiều dự án hợp tác kinh tế, văn hoá đã được xúc tiến và bước đầu có hiệu quả.

Sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Cayxỏn Phômvihản là rất to lớn, để lại một dấu ấn sâu đậm, đẹp đẽ trong bước đường phát triển văn minh, tiến bộ của các nước trên bán đảo Đông Dương. Trên con đường phát triển, cách mạng Lào có nhiều thuận lợi rất cơ bản, nhưng cũng còn không ít khó khăn. ĐCS, Nhà nước và nhân dân Việt Nam tin tưởng chắc chắn rằng, dưới sự lãnh đạo của ĐNDCM Lào, được vũ trang bằng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng của Chủ tịch Cayxỏn Phômvihản, nhất định nhân dân Lào sẽ tiến tới sự phồn vinh, hùng mạnh, đóng góp xứng đáng vào sự phát triển tiến bộ của khu vực ASEAN, khu vực châu Á - Thái Bình Dương và trên thế giới.

TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU...

(Tiếp theo trang 35)

1. *V.I. Lênin Toàn tập*, (tiếng Nga), T. 23, tr. 180

2. *C. Mác - Ph. Ăngghen Văn tuyển*, (tiếng Nga), quyển 2, tr. 412

3. Nhật Nam: "Hồ Chí Minh - Những viễn cảnh mới nhìn từ hồ sơ của Quốc tế cộng sản", *Nghiên cứu và Đối thoại, Giao điểm*, 2 - 6 - 2003, T. 17, tr.2

4. Nguyễn Văn Sáu (chủ biên): *Nghiên cứu, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời kỳ đổi mới*, NXB Lý luận chính trị, H, 2005, tr.161

5. - Nhiều tác giả: *Bác Hồ ở Pháp*, ST, H, 1970

- Hoàng Tranh: *Hồ Chí Minh và Trung Quốc*, (bản Trung văn), NXB Giải phóng quân Bắc Kinh, 1989

6. Phan Ngọc Liên, Trịnh Vương Hồng (đồng chủ biên): *Hồ Chí Minh - chiến sĩ cách mạng quốc tế*, in lần thứ 3 có bổ sung, QĐND, H, 2005

7. Trích theo *Thế giới ca ngợi và thương tiếc Hồ Chủ tịch*, ST, H, 1971, tr. 530

8. X. Aphônhin, E Côbêlep: *Đồng chí Hồ Chí Minh*, (tiếng Nga), NXB Sách chính trị Matxcơva, 1980, tr. 4

9. Singô Sibata: "Hồ Chí Minh - nhà tư tưởng", trong quyển *Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời đại ngày nay*, Trường Đại học sư phạm Hà Nội I và Viện Thông tin khoa học xã hội xuất bản, H, 1992, tr. 82

10. Furuta Motoo: *Hồ Chí Minh giải phóng dân tộc và đổi mới*, CTQG, H, 1997, tr. 226 - 227

11. *Ho Chi Minh - Notre camarade*, Introduction historique de Charles Fourniau, Editions sociales, Paris, 1970, tr. 26

12, 14. William.J.Duiker: *Hồ Chí Minh một cuộc đời*, Hyperion, NewYork, 2000, tr. 6, 5

13, 18. Sophie Quinn Judge: *Ho Chi Minh, The missing years*, Horizon Books, Singapore, 2003, tr.5 - 6, 218

15. Daniel Hémery: *Jeunesse d'un colonisé. Genèse d'un exil Ho Chi Minh jusqu'en 1911*, Approches, Asia, N°-11, 1992, tr.118.

16. Phan Ngọc Liên, Trịnh Tùng: "Về đơn xin học trường thuộc địa Pháp của Nguyễn Tất Thành năm 1911", Tạp chí *Nghiên cứu lịch sử*, số 5 (276), 1994, tr. 84-87

17. Nguyên Khac Huyên: *Vision accomplissed. The enigma Ho Chi Minh*, NewYork, 1971, tr. 70-71

19. *Hồ Chí Minh, sự thật về thân thế và sự nghiệp*, Nhà sách và xuất bản Nam Á, Pari, 1990

20. Trương Vĩnh Kính: *Hồ Chí Minh tại Trung Quốc (Nhất cá Việt Nam dân tộc chủ nghĩa bản xã*, 1972). Bản dịch Việt ngữ, Văn nghệ xuất bản, California, USA, 1999

21. Bui Tin: *Following Ho Chi Minh, Memoirs of a North Vietnamese Colonel*, University of Hawai Press, Honolulu, 1999.